

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-NV

Ba Đồn, ngày tháng năm 2024

V/v cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn thị xã;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 1290/UBND-NCVX ngày 10/7/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh, UBND thị xã yêu cầu:

1. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, UBND các xã, phường: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tích cực triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Chủ động tham mưu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh, thị xã và kế hoạch cải cách hành chính của các đơn vị; kịp thời báo cáo UBND thị xã những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để UBND thị xã nắm bắt, đề xuất đến UBND tỉnh để tháo gỡ.

- Tiếp tục quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức về kết quả các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh, thị xã, xã, phường, đồng thời chỉ đạo công chức thuộc thẩm quyền quản lý tham mưu khắc phục sớm những nội dung còn yếu, còn mất điểm tại Công văn số 413/UBND-NV ngày 07/3/2024 của UBND thị xã. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của từng bộ chỉ số tại phụ lục 1, 2, 3 kèm theo.

- Đảm bảo 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn, cập nhật đầy đủ tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ lên Cổng Dịch vụ công tỉnh; tập trung rà soát, kiến nghị và phối hợp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp theo hướng thuận lợi cho người dân. Nâng cao dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thực hiện 100% văn bản trao đổi dưới dạng điện tử.

- Thực hiện giải ngân 100% vốn đầu tư công theo Kế hoạch.

- Chủ động tham mưu sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định.

- Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị đổi mới cách làm việc, giải quyết thủ tục hành chính hướng đến người dân, phấn đấu mục tiêu đạt mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2024 trên 85%.

- Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khung giá đền bù trên Trang thông tin điện tử. Cập nhật, nâng cấp Trang thông tin điện tử dễ tra cứu, dễ sử dụng, đặc biệt là tăng cường phúc đáp các kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua Trang thông tin điện tử.

2. Phòng Nội vụ:

- Chủ trì triển khai công tác kiểm tra, hướng dẫn cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính thường xuyên và đột xuất tại các đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã về công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; đề xuất giải pháp cải thiện các Chỉ số liên quan công tác cải cách hành chính thị xã.

- Triển khai thực hiện giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập theo Quyết định số 633/QĐUBND ngày 20/3/2024 của UBND tỉnh ban hành Đề án sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2024-2025 và Kế hoạch 112/KH-UBND ngày 01/2/2023 của UBND thị xã Sắp xếp, sáp nhập các đơn vị trường học trực thuộc UBND thị xã Ba Đồn giai đoạn 2022-2025.

3. Văn phòng HĐND - UBND thị xã:

- Theo dõi tiến độ thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã giao; đôn đốc các phòng, ban, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo thời hạn.

- Tăng cường công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính 100% đúng hạn, nhất là các lĩnh vực: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép đầu tư và các thủ tục liên quan đến lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội...

- Tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình và thực hiện thanh toán trực tuyến theo quy định.

4. Phòng Tư pháp

Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật, tham mưu các báo cáo đảm bảo thời hạn quy định; chủ trì, tham mưu UBND thị xã chỉ đạo hoặc hướng dẫn theo thẩm quyền các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tham mưu xây dựng hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch:

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đạt 100%; tham mưu UBND thị xã đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện 100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Tham mưu UBND thị xã giải pháp để thực hiện giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2021 đạt 10%; có giải pháp để tăng thu hút đầu tư cao hơn năm trước. Khuyến khích các doanh nhân trẻ thành lập doanh nghiệp mới.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp để tăng tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách thị xã của khu vực doanh nghiệp góp phần tăng thu ngân sách thị xã; đạt 100% chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin:

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị đề xuất giải pháp cải thiện kết quả lĩnh vực Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trong Bộ chỉ số cải cách hành chính.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chuyển đổi số năm 2024.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương đẩy mạnh hoạt động ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, gắn kết với chương trình cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và chất lượng phục vụ dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh triển khai ứng dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và tiêu chí Quản trị điện tử trong Bộ chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

7. UBND các xã, phường:

+ Khuyến khích, tạo mọi điều kiện để cán bộ, công chức cấp xã nâng cao trình độ đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

+ Công khai danh sách hộ nghèo, thu, chi ngân sách xã, phường trên trang thông tin điện tử và tại trụ sở UBND các xã, phường; đảm bảo cơ sở hạ tầng, môi trường, nhất là nguồn nước sinh hoạt cho người dân.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thị xã và Chủ tịch UBND các xã, phường triển khai thực hiện; có các giải pháp để nâng cao các chỉ số, tiêu chí, tiêu chí thành phần có liên quan và chịu trách nhiệm trước UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã về các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao. Định kỳ hàng quý, các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND thị xã về các nội dung nêu trên (qua Phòng Nội vụ) trước ngày **15** tháng cuối quý; Phòng Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND thị xã trước ngày **20** tháng cuối quý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND TX;
- Các thành viên Ban chỉ đạo CCHC TX;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tình

PHỤ LỤC 1
Nhiệm vụ, giải pháp cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX)
(Kèm Công văn số /UBND-NV của UBND thị xã)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH		
1	<i>Thực hiện kế hoạch CCHC: 100% hoàn thành Kế hoạch năm 2024</i>	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
2	<i>Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ: 100% Báo cáo cải cách hành chính ban hành đúng thời hạn</i>	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
3	<i>Công tác kiểm tra CCHC: Kiểm tra CCHC tại các cơ quan, đơn vị và xử lý 100% các vấn đề phát hiện qua kiểm tra; tăng cường kiểm tra đột xuất tại các cơ quan, đơn vị</i>	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
4	<i>Công tác tuyên truyền CCHC:</i> - Đăng tải thông tin CCHC trên website của thị xã; thực hiện phóng sự CCHC; tin, bài - Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
5	<i>Đổi mới, sáng tạo trong CCHC: Có ít nhất 03 sáng kiến, giải pháp mới</i>	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
6	<i>Đối thoại của lãnh đạo thị xã với người dân, doanh nghiệp:</i> - Mỗi năm tổ chức đối thoại, gặp mặt với người dân, doanh nghiệp - Có văn bản chỉ đạo giải quyết những kiến nghị, đề xuất của người dân, doanh nghiệp - Xử lý 100% đề xuất, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
7	<i>Thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh, thị xã, UBND tỉnh, thị xã giao: Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo tiến độ</i>	Văn phòng HĐND-UBND thị xã	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ		
1	<p><i>Theo dõi thi hành pháp luật (THPL):</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu UBND tỉnh kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình THPL đúng quy định - Kế hoạch theo dõi THPL và Báo cáo kết quả theo dõi THPL định kỳ hàng năm đủ 100% nội dung và thời gian - Ban hành 100% văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi THPL 	Phòng Tư pháp	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
2	<p><i>Rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL):</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành văn bản công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực kịp thời, đúng quy định - 100% văn bản cần phải xử lý sau rà soát được xử lý. - Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL đầy đủ nội dung và thời gian quy định. 	Phòng Tư pháp	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
3	<p><i>Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị: Xử lý hoàn thành 100%</i></p>	Phòng Tư pháp	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH		
1	<p><i>Kiểm soát quy định thủ tục hành chính:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến nghị, đề xuất về cải cách TTHC 	Văn phòng HĐND-UBND thị xã	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
2	<p><i>Công bố, công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% số TTHC liên thông được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc mới ban hành trong năm được công bố kịp thời và đúng quy định - Công khai TTHC đầy đủ, kịp thời trên Cổng Dịch vụ công (DVC) quốc gia, Cổng DVC của tỉnh, Trang thông tin điện tử và Bộ phận Một cửa các cấp. 100% hồ sơ TTHC được đồng bộ, công khai trên Cổng DVC quốc gia và Cổng DVC của tỉnh. 	Văn phòng HĐND-UBND thị xã	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
3	<p><i>Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của 02 cấp chính quyền được tiếp nhận và trả kết quả giải tại Bộ phận Một cửa các cấp - 100% TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo danh mục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. - Số lượng TTHC được giải quyết theo hình thức liên 	Văn phòng HĐND-UBND thị xã	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	thông cùng cấp và liên thông giữa các cấp chính quyền đảm bảo theo quy định.		
4	<p><i>Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn tại 02 cấp chính quyền. - Thực hiện 100% đầy đủ và đúng quy định về việc xin lỗi, giải trình lý do và xin gia hạn với người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC. - Kết quả đánh giá công khai trên Cổng DVC quốc gia, Cổng DVC của tỉnh: UBND cấp huyện và cấp xã đạt tỷ lệ 80% đánh giá tốt trở lên. 	Văn phòng HĐND-UBND thị xã	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
5	<p><i>Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức:</i> 100% số PAKN được xử lý, trả lời, công khai theo quy định</p>	Văn phòng HĐND-UBND thị xã	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC		
1	<p><i>Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai kịp thời, đúng quy định sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị. - 100% đơn vị cấp phòng có số lượng lãnh đạo đảm bảo quy định. - Tỷ lệ giảm đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) đến năm 2024 đạt tối thiểu 6% so với năm 2021. 	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
2	<p><i>Quản lý biên chế:</i> Đảm bảo số lượng biên chế hành chính, số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị SNCL đang sử dụng không vượt quá biên chế hành chính, số lượng người làm việc được giao</p>	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
3	<p><i>Thực hiện phân cấp quản lý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các quy định liên quan. - Có thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp, phân quyền và 100% số vấn đề phát hiện được xử lý. 	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ		
1	<p><i>Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản để hoàn thiện các quy định về vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh 	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	- Các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp của thị xã phải bố trí đúng 100% công chức, viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí; hoàn thành việc phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm.		
2	<i>Tuyển dụng công chức, viên chức:</i> 100% số cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định tuyển dụng công chức, viên chức.	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
3	<i>Bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý:</i> 100% lãnh đạo các cấp được bổ nhiệm đúng quy định.	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
4	<i>Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức:</i> Không có lãnh đạo cấp sở, ngành, UBND cấp huyện và cấp phòng bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
5	<i>Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức:</i> Hoàn thành 100% Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.	Phòng Nội vụ	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
6	<i>Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã:</i> 100% số cán bộ và công chức cấp xã đạt chuẩn	Phòng Nội vụ	UBND cấp xã
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG		
1	<i>Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách:</i> - Tham mưu UBND thị xã giải ngân 100% số tiền đạt kế hoạch. - Không để xảy ra sai phạm về việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
2	<i>Công tác quản lý, sử dụng tài sản công:</i> - 100% số cơ quan, đơn vị ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công. - Có kiểm tra việc thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. - 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. - Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật kịp thời 100% số liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công - 80% số cơ sở nhà, đất được cấp có thẩm quyền phê	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	duyet phương án sắp xếp lại, xử lý.		
3	<p><i>Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL):</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có sai phạm về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại ĐVSNCL - Giảm 10% chi trực tiếp NSNN cho ĐVSNCL so với năm 2021 	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
VII	XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ		
1	<p><i>Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai, duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử theo quy định - 100% số ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) 	Phòng VH TT	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
2	<p><i>Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% các phòng thuộc UBND thị xã có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt 50% - 100% UBND cấp xã đã kết nối, gửi, nhận văn bản điện tử - Hệ thống thông tin báo cáo đáp ứng đầy đủ chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định - 100% chế độ báo cáo, nội dung thông tin, dữ liệu đã kết nối, cung cấp đầy đủ, kịp thời dữ liệu của tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. - Thực hiện chuyển đổi IPv4 sang công nghệ IPv6 đối với các hệ thống thông tin 	Phòng VH TT	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
3	<p><i>Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết lập, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC trên cơ sở Cổng DVC và Hệ thống thông tin một cửa điện tử và có đầy đủ tính năng theo quy định - Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện ít nhất 50% và cấp xã ít nhất 40%. - 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình được cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. - 100% số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến - 100% số TTHC và hồ sơ TTHC có phát sinh giao dịch 	Văn phòng HĐND-UBND thị xã	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	thanh toán trực tuyến (đối với số TTHC đang triển khai thanh toán trực tuyến) - 100% hồ sơ có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến		
VIII	TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN NGƯỜI DÂN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN KT-XH		
1	<i>Mức độ thu hút đầu tư của thị xã:</i> Vốn thu hút đầu tư của thị xã năm 2024 tăng so với năm 2023	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
2	<i>Mức độ phát triển doanh nghiệp của thị xã</i> - Số vốn đăng ký của doanh nghiệp (bao gồm cả số vốn đăng ký mới và đăng ký bổ sung) tăng so với năm trước	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
3	<i>Tỷ lệ % đóng góp vào thu ngân sách thị xã của khu vực doanh nghiệp tăng so với năm trước</i>	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường
4	<i>Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND thị xã giao:</i> 100% chỉ tiêu vượt so với kế hoạch	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường

PHỤ LỤC 2**Nhiệm vụ, giải pháp cải thiện Chỉ số Hải lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)**

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	Mức độ hài lòng về trách nhiệm giải trình của chính quyền về chính sách		
1	Chính quyền cung cấp, giải thích thông tin chính sách theo nhiều hình thức, dễ tìm, dễ thấy.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
2	Chính quyền cung cấp thông tin chính sách đầy đủ, dễ hiểu	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
II	Mức độ hài lòng về việc tham gia quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách		
1	Chính quyền tổ chức nhiều hình thức để người dân dễ dàng tham gia ý kiến xây dựng chính sách.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
2	Chính quyền tổ chức nhiều hình thức để người dân dễ dàng phản hồi ý kiến đánh giá tình hình triển khai và kết quả, tác động của chính sách ở địa phương.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
III	Mức độ hài lòng về chất lượng tổ chức thực hiện chính sách		
1	Chính quyền tổ chức thực hiện tốt chính sách phát triển kinh tế ở địa phương	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
2	Chính quyền tổ chức thực hiện tốt chính sách khám chữa bệnh ở địa phương	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
3	Chính quyền tổ chức thực hiện tốt chính sách giáo dục phổ thông ở địa phương.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
4	Chính quyền tổ chức thực hiện tốt chính sách trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
5	Chính quyền tổ chức thực hiện tốt chính	Các phòng, ban, ngành thị xã,	Ủy ban Mặt trận

	sách giao thông đường bộ ở địa phương.	UBND cấp xã	TQVN cấp xã
6	Chính quyền tổ chức thực hiện tốt chính sách điện sinh hoạt ở địa phương.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
7	Chính quyền tổ chức thực hiện tốt chính sách nước sinh hoạt ở địa phương.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
8	Chính quyền tổ chức thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội ở địa phương.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
9	Chính quyền tổ chức thực hiện tốt chính sách cải cách hành chính ở địa phương.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
IV	Mức độ hài lòng về kết quả, tác động của chính sách		
1	Kinh tế gia đình của người dân địa phương tốt hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
2	Kinh tế - xã hội của địa phương tốt hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
3	Bệnh viện công lập ở địa phương khám chữa bệnh cho người dân tốt hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
4	Trường phổ thông công lập dạy học sinh tốt hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
5	Trật tự, an toàn xã hội ở địa phương tốt hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
6	Đường bộ, giao thông ở địa phương tốt hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
7	Điện sinh hoạt của người dân ở địa phương tốt hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
8	Nước sinh hoạt của người dân ở địa phương tốt hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã

9	An sinh xã hội đối với người dân ở địa phương tốt hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
10	Cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ công chức viên chức ở địa phương có năng lực và thực thi công vụ tốt hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
V	Mức độ hài lòng về tiếp cận dịch vụ		
1	Bộ phận một cửa có biển hiệu, hướng dẫn rõ ràng, dễ tìm, dễ thấy.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
2	Bộ phận một cửa có đủ ghế ngồi chờ, ghế ngồi giải quyết công việc và bàn viết cho người dân.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
3	Bộ phận một cửa có trang thiết bị phục vụ người dân đầy đủ, chất lượng tốt, giúp giải quyết công việc dễ dàng hơn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
VI	Mức độ hài lòng về thủ tục hành chính		
1	Quy định TTHC được niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa dễ thấy, dễ đọc.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
2	Công chức yêu cầu người dân nộp hồ sơ TTHC đúng quy định.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
3	Công chức yêu cầu người dân đóng phí/lệ phí TTHC đúng theo quy định.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
4	Thời hạn giải quyết TTHC đúng theo quy định.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
VII	Mức độ hài lòng về công chức trực tiếp giải quyết công việc		
1	Công chức ở Bộ phận một cửa có thái độ giao tiếp lịch sự, tôn trọng người dân.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
2	Công chức ở Bộ phận một cửa hướng dẫn hồ sơ dễ hiểu, đầy đủ, giúp người dân có thể hoàn thiện hồ sơ sau một lần hướng dẫn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã

3	Công chức ở Bộ phận một cửa tuân thủ đúng quy định trong giải quyết TTHC.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
VIII	Mức độ hài lòng về kết quả dịch vụ		
1	Kết quả giải quyết TTHC được trả đúng hẹn.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
2	Kết quả giải quyết TTHC có thông tin đầy đủ, chính xác.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
3	Kết quả giải quyết TTHC đảm bảo tính công bằng.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
IX	Mức độ hài lòng về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị		
1	Bộ phận một cửa bố trí hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị dễ dàng.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
2	Bộ phận một cửa tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị đúng quy định.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
3	Bộ phận một cửa thông báo kết quả xử lý phản ánh kiến nghị cho người dân kịp thời.	Các phòng, ban, ngành thị xã, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã

PHỤ LỤC 3
Nhiệm vụ cải thiện Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	<i>Tri thức công dân:</i> Tăng cường phổ biến kiến thức về các vấn đề chính sách, pháp luật liên quan tới người dân	UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
2	<i>Cơ hội tham gia:</i> Đảm bảo quyền tham gia của người dân trong các dự án xây mới, tu sửa công trình công cộng	UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
3	<i>Chất lượng bầu cử:</i> Bảo đảm việc bầu cử trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố có tỷ lệ tham gia của người dân cao	UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
4	<i>Đóng góp tự nguyện:</i> Đảm bảo quyền của người dân tham gia ý kiến trong các khoản đóng góp tự nguyện	UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
5	<i>Tiếp cận thông tin:</i> Công khai quy định thủ tục hành chính, kế hoạch sử dụng đất tại trụ sở, trên các Trang thông tin điện tử cho người dân tiếp cận	UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
6	<i>Danh sách hộ nghèo:</i> Kiểm tra, rà soát, xác định đúng các hộ gia đình nghèo để lập Danh sách hộ nghèo	UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
7	<i>Thu, chi ngân sách cấp xã:</i> Công khai bảng kê thu, chi ngân sách ở cấp xã cho người dân	UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
8	<i>Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khung giá đền bù:</i> Điều chỉnh giá bồi thường thu hồi đất phù hợp so với giá giao dịch trên thị trường.	UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
9	<i>Mức độ và hiệu quả tiếp xúc với các cấp chính quyền:</i> Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, giải quyết kiến nghị cho người dân	UBND cấp xã	Các phòng, ban, đơn vị, UBND thị xã
10	<i>Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân:</i> Phúc đáp khiếu nại, tố cáo của người dân đầy đủ, thỏa đáng, làm hài lòng người dân	UBND cấp xã	Các phòng, ban, đơn vị, UBND thị xã

11	<i>Tiếp cận dịch vụ tư pháp:</i> Tăng cường, phổ biến các dịch vụ tư pháp cho người dân dễ tiếp cận	UBND cấp xã	Các phòng, ban, đơn vị, UBND thị xã
12	<i>Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương:</i> Tăng cường phòng, chống tham nhũng, trọng tâm các lĩnh vực đất đai, giấy phép xây dựng	Thanh tra thị xã, Phòng Tài nguyên & MT, Phòng QLĐT	Các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã
13	<i>Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công:</i> Tăng cường phòng chống tham nhũng trong thực hiện dịch vụ công cho người dân	Thanh tra thị xã, Văn phòng HĐND-UBND thị xã	Các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã
14	<i>Công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công:</i> Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức đúng quy định	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã
15	<i>Quyết tâm chống tham nhũng:</i> Tăng cường phòng, chống tham nhũng; đấu tranh chống các biểu hiện vôi vĩnh, đưa hối lộ.	Thanh tra thị xã	Các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã
16	<i>Dịch vụ chứng thực/xác nhận:</i> Thực hiện dịch vụ theo đúng thời hạn, không gây khó khăn cho người dân	Các phòng, ban, đơn vị, ngành, UBND cấp xã	Ủy ban Mặt trận TQVN cấp xã
17	<i>Thủ tục Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:</i> Làm thủ tục cho người dân nhanh chóng, không để người dân phải đi lại nhiều	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã
18	<i>Dịch vụ hành chính cấp xã:</i> Thực hiện dịch vụ hành chính nhanh chóng, thuận lợi cho người dân	UBND cấp xã	Các phòng, ban, đơn vị thị xã.
19	<i>Y tế công lập:</i> Nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh, cơ sở vật chất, thời gian giải quyết thủ tục khám chữa bệnh	Phòng Y tế	UBND cấp xã
20	<i>Giáo dục tiểu học công lập:</i> Nâng cao chất lượng trường học, cơ sở vật chất, chất lượng dạy học nhất là các học sinh yếu, kém, học sinh hoàn cảnh khó khăn	Phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp xã
21	<i>Cơ sở hạ tầng căn bản:</i> Nâng cao chất lượng đường giao thông, điện, nước, thu gom rác thải	Phòng QLĐT	UBND cấp xã

22	<i>An ninh, trật tự:</i> Giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh đối với các loại tội phạm trên địa bàn tỉnh (tỷ lệ điều tra khám phá án phạm tội về trật tự xã hội đạt trên 75%)	Công an thị xã	Công an cấp xã
23	<i>Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường:</i> Xử lý dứt điểm 100% các phản ánh, kiến nghị của người dân về các vấn đề môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp xã
24	<i>Chất lượng không khí:</i> Tuyên truyền ý thức bảo vệ môi trường, chất lượng không khí cho người dân	Phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp xã
25	<i>Chất lượng nguồn nước:</i> Nâng cao chất lượng nguồn nước sinh hoạt	Phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp xã
26	<i>Sử dụng công nghệ thông tin điện tử:</i> Hướng dẫn người dân tăng cường truy cập Trang thông tin điện tử để nắm thông tin, các quy định	Phòng VH TT	Các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã
27	<i>Tiếp cận và sử dụng Internet tại địa phương:</i> Tuyên truyền, thuyết phục người dân sử dụng rộng rãi mạng Internet để nắm bắt thông tin	Phòng VH TT	Các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã
28	<i>Phúc đáp của chính quyền qua cổng thông tin điện tử:</i> Xử lý, trả lời thỏa đáng cho các vấn đề vướng mắc của người dân, đăng tải ý kiến phúc đáp trên Cổng, Trang thông tin điện tử	Văn Phòng HĐND-UBND thị xã	Các phòng, ban, đơn vị, UBND cấp xã